TAND QUẬN NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 551/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 23 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 544/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2020, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Anh Lê Hồng Quang, sinh năm 1972

Chị Nguyễn Thị Thương Huyền, sinh năm 1974

Cùng ĐKNKTT: P 406 Tập thể CTCP xây lắp điện I, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội.

Cùng nơi cư trú: Số 16 ngõ 54 đường Vườn Cam, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Quang, chị Huyền tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 09/03/2000. Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên mẫu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh chị đã ly thân nhiều năm nay. Nay anh chị xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn. Đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Lê Minh Anh, sinh ngày 28/9/2001, cháu Lê Minh Đức, sinh ngày 08/6/2005, cháu Lê Minh Nhật, sinh ngày 28/6/2011. Hiện nay cháu Minh Anh đã trưởng thành. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thoả thuận: anh Quang là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu Minh Đức và Minh Nhật cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Hồng Quang và chị Nguyễn Thị Thương Huyền.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Lê Minh Anh, sinh ngày 28/9/2001, cháu Lê Minh Đức, sinh ngày 08/6/2005, cháu Lê Minh Nhật, sinh ngày 28/6/2011. Hiện nay cháu Minh Anh đã trưởng thành. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thoả thuận: anh Quang là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu Minh Đức và Minh Nhật cho đến khi hai cháu Minh Đức và Minh Nhật đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Huyền có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Huyền tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí chị đã đại diện nộp theo biên lai số AK/2018/0021078 ngày 10/12/020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND p Nam Ngạn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vinh